ỦY BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:2042 /QĐ-UBND	*Điện Biên Phủ, ngày 28 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm trang thiết bị đồ dùng dạy học năm 2024 của trường THCS Nam Thanh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 23/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP, ngày 27/2/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn Nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 746/QĐ-UBND ngày 15/4/2024 của UBND tỉnh Điện Biên về việc Ủy quyền phê duyệt dự toán, phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua sắm hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Tiếp theo Quyết định số 2336/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND Thành phố Điện Biên Phủ V/v giao dự toán thu chi ngân sách thành phố Điện Biên Phủ năm 2024;

Theo đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố thành phố tại Báo cáo thẩm định số 414/BC-TCKH ngày 23/10/2024 và của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố tại Tờ trình số 355/TTr-GDĐT ngày 18/10/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm trang thiết bị đồ dùng dạy học năm 2024 của trường THCS Nam Thanh với nội dung cụ thể như sau:

1. Dự toán mua sắm

Tổng dự toán mua sắm: **621.331.000 đồng** *(Sáu trăm hai mươi mốt triệu ba trăm ba mươi mốt nghìn đồng).* Trong đó :

a. Chi phí thiết bị sau thuế: **602.972.000** đồng.

b. Chi phí tư vấn: **11.000.000** đồng.

- Chi phí lập HSMT và đánh giá HSDT: 6.000.000 đồng.
- Chi phí thẩm định HSMT, kết quả LCNT: 5.000.000 đồng.

c. Chi phí thẩm định giá: **7.359.000** đồng.

*** Nguồn vốn**: Nguồn vốn ngân sách thành phố năm 2024

(Có danh mục mua sắm kèm theo)

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Có biểu chi tiết kèm theo

Điều 2. Căn cứ dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trường THCS Nam Thanh có trách nhiệm:

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo, giám sát và kiểm tra việc triển khai, thực hiện kế hoạch lựa chọn nhà thầu của nhà trường đảm bảo theo đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, thực hiện dự toán; quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn kinh phí được giao theo đúng quy định hiện hành

2. Trường THCS Nam Thanh (Chủ đầu tư): Chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành; quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn kinh phí được giao theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Giáo dục và Đào tạo thành phố; Hiệu trưởng Trường THCS Nam Thanh thành phố Điện Biên Phủ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo UBND tp;
- Lưu: VT, TCKH.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ - ĐIỆN BIÊN

Đào Hoài Nam

Phụ biểu 01

PHỤ LỤC DANH MỤC HÀNG HÓA

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND thành phố Điện Biên Phủ)

Đơn vị: đồng

TT	Tên thiết bị	ĐVT	SL	Đơn giá	Thành tiền
*	**DANH MỤC THEO THÔNG TƯ 38**				
*	**THIẾT BỊ DẠY HỌC TỐI THIỂU CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ - MÔN TOÁN**				
1	Bộ thiết bị dạy Thống kê và Xác suất dành cho giáo viên và học sinh	Bộ	2	97.000	194.000
*	**THIẾT BỊ DẠY HỌC TỐI THIỂU CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ - MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ**				
A	**Phân môn Địa lý**				
1	La bàn dành cho Giáo viên	Cái	1	120.000	120.000
2	Hộp quặng và khoáng sản chính ở Việt Nam dành cho giáo viên	Hộp	1	369.000	369.000
3	Nhiệt - ẩm kế treo tường dành cho giáo viên	Cái	1	295.000	295.000
*	**THIẾT BỊ DẠY HỌC TỐI THIỂU CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ - MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN**				
I	**THIẾT BỊ DÙNG CHUNG (Số lượng thiết bị được tính cho 01 PHBM)**				
1	Bút thử điện thông mạch dùng cho 01 phòng học bộ môn	Cái	3	28.000	84.000
2	Ống nghiệm dùng cho 01 phòng học bộ môn	Cái	30	11.000	330.000
3	Thìa xúc hóa chất dùng cho 01 phòng học bộ môn	Cái	7	29.000	203.000
4	Pipet (ống hút nhỏ giọt) dành cho học sinh dùng trong 01 phòng học bộ môn	Cái	7	49.000	343.000
5	Nhiệt kế y tế dành cho học sinh dùng trong 01 phòng học bộ môn	Chiếc	6	51.000	306.000
*	Hóa chất dùng chung				
6	Hydrochloric acid (HCl) 37% - 500ml	Chai	1	147.000	147.000
7	Silve nitrate (AgNO3) - 200ml	Chai	2	382.000	764.000
8	Cồn đốt - 2000ml	Chai	2	198.000	396.000
9	Calcium oxide (CaO) - 100gr	Chai	1	104.000	104.000
II	**THIẾT BỊ, DỤNG CỤ, HÓA CHẤT THEO CHỦ ĐỀ (Cột số lượng tính cho một phòng học bộ môn, các thiết bị dùng chung (TBDC) tính số lượng ở phần thiết bị dùng chung, không tính ở đây)**				
*	Ánh sáng				
1	Bộ dụng cụ thí nghiệm phân tích ánh sáng trắng bằng lăng kính dành cho giáo viên và học sinh lớp 9	Bộ	2	5.975.000	11.950.000

TT	Tên thiết bị	ĐVT	SL	Đơn giá	Thành tiền
2	Bộ dụng cụ thí nghiệm khúc xạ ánh sáng dành cho giáo viên và học sinh lớp 9	Bộ	2	790.000	1.580.000
3	Bộ dụng cụ thí nghiệm khúc xạ, phản xạ toàn phần dành cho giáo viên và học sinh lớp 9	Bộ	1	4.145.000	4.145.000
4	Bộ dụng cụ thí nghiệm đo tiêu cự thấu kính dành cho giáo viên và học sinh lớp 9	Bộ	1	4.799.000	4.799.000
5	Dụng cụ thực hành kính lúp dành cho giáo viên và học sinh lớp 9	Cái	6	219.000	1.314.000
*	Điện				
6	Bộ dụng cụ thí nghiệm tác dụng của điện trở dành cho giáo viên và học sinh lớp 9	Bộ	2	25.990.000	51.980.000
7	Bộ dụng cụ thí nghiệm định luật Ohm dành cho giáo viên và học sinh lớp 9	Bộ	2	6.395.000	12.790.000
*	Điện tử				
8	Bộ dụng cụ thí nghiệm cảm ứng điện từ dành cho giáo viên và học sinh lớp 9	Bộ	2	790.000	1.580.000
9	Bộ thí nghiệm về dòng điện xoay chiều dành cho giáo viên và học sinh lớp 9	Bộ	2	2.145.000	4.290.000
V	**MẪU VẬT, MÔ HÌNH**				
1	Mô hình mô tả cấu trúc của DNA có thể tháo lắp dành cho giáo viên và học sinh lớp 9	Bộ	2	1.906.000	3.812.000
*****	**THIẾT BỊ DẠY HỌC TỐI THIỂU CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ - MÔN CÔNG NGHỆ**				
A	**THIẾT BỊ DÙNG CHUNG**				
I	**VẬT LIỆU, DỤNG CỤ CƠ KHÍ**				
1	Bộ vật liệu cơ khí dành cho giáo viên và học sinh dùng trong 01 phòng học bộ môn lớp 6, 7, 8, 9	Bộ	1	4.069.000	4.069.000
2	Bộ dụng cụ cơ khí dành cho giáo viên và học sinh dùng trong 01 phòng học bộ môn lớp 6, 7, 8, 9	Bộ	1	5.145.000	5.145.000
II	**VẬT LIỆU, DỤNG CỤ ĐIỆN, ĐIỆN TỬ**				
1	Bộ vật liệu điện dành cho giáo viên và học sinh dùng trong 01 phòng học bộ môn lớp 6, 7, 8, 9	Bộ	1	4.939.000	4.939.000
2	Bộ dụng cụ điện dành cho giáo viên và học sinh dùng trong 01 phòng học bộ môn lớp 6, 7, 8, 9	Bộ	1	4.939.000	4.939.000
III	**THIẾT BỊ BẢO HỘ**				
1	Găng tay bảo hộ lao động dành cho giáo viên dùng trong 01 phòng học bộ môn lớp 6, 7, 8, 9	Đôi	45	29.000	1.305.000
2	Kính bảo hộ dành cho giáo viên dùng trong 01 phòng học bộ môn lớp 6, 7, 8, 9	Cái	45	39.000	1.755.000
B	**THIẾT BỊ THEO CÁC CHỦ ĐỀ**				
I	**MÔ HÌNH, MẪU VẬT**				
1	Hộp mẫu các loại vải dành cho giáo viên và học sinh trong 01 phòng học bộ môn lớp 6,9	Bộ	1	205.000	205.000
2	Bóng đèn các loại dành cho giáo viên và học sinh dùng trong 01 phòng học bộ môn lớp 6, 9	Bộ	1	510.000	510.000
III	**DỤNG CỤ**				

TT	Tên thiết bị	ĐVT	SL	Đơn giá	Thành tiền
1	Bảo quản và chế biến thực phẩm				
1,1	Bộ dụng cụ chế biến món ăn không sử dụng nhiệt dành cho giáo viên và học sinh dùng trong 01 phòng học bộ môn lớp 6, 9 gồm	Bộ	1	1.303.000	1.303.000
1,2	Bộ dụng cụ tỉa hoa, trang trí món ăn dành cho giáo viên và học sinh dùng trong 01 phòng học bộ môn lớp 6, 9 gồm	Bộ	1	514.000	514.000
2	Quy trình sản xuất trong trồng trọt				
2,1	Bộ dụng cụ giâm cành dành cho giáo viên và học sinh dùng trong 01 phòng học bộ môn lớp 7, 9	Bộ	1	617.000	617.000
*	**THIẾT BỊ DẠY HỌC TỐI THIỂU CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ - MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT**				
I	**THIẾT BỊ DÙNG CHUNG**				
1	Biển lật số dành cho giáo viên và học sinh	Bộ	1	797.000	797.000
2	Dây nhảy cá nhân dành cho giáo viên và học sinh	Cái	20	30.000	600.000
3	Dây nhảy tập thể dành cho giáo viên và học sinh	Cái	2	60.000	120.000
II	**THIẾT BỊ THEO CHỦ ĐỀ TỰ CHỌN**				
1	Bóng đá				
1,1	Quả bóng đá dành cho giáo viên và học sinh lớp 6, 7, 8, 9	Quả	10	345.000	3.450.000
2	Bóng rổ				
2,1	Quả bóng rổ dành cho giáo viên và học sinh lớp 6, 7, 8, 9	Bộ	5	475.000	2.375.000
3	Bóng chuyền				
3,1	Quả bóng chuyền da dành cho giáo viên và học sinh lớp 6, 7, 8, 9	Quả	10	299.000	2.990.000
4	Cầu lông				
4,1	Quả cầu lông dành cho giáo viên lớp 6, 7, 8, 9	Quả	50	17.000	850.000
5	Đá cầu				
5,1	Quả cầu đá dành cho giáo viên lớp 6, 7, 8, 9	Quả	30	23.000	690.000
6	Đẩy gậy				
6,1	Gậy dành cho học sinh lớp 6, 7, 8, 9	Cái	5	490.000	2.450.000
7	Thể dục Aerobic				
7,1	Thảm xốp dành cho giáo viên và học sinh lớp 6, 7, 8, 9	Tấm	60	411.000	24.660.000
*	**THIẾT BỊ DẠY HỌC TỐI THIỂU CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ - HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP**				
1	Bộ dụng cụ chăm sóc hoa, cây trồng thông thường dành cho học sinh lớp 6, 7, 8, 9	Bộ	4	420.000	1.680.000
*	**DANH MỤC THEO QUYẾT ĐỊNH 118**				
I	**Các thiết bị khác theo thông tư quy định của bộ giáo dục và đào tạo ban hành và nhu cầu sử dụng thực tế của đơn vị**				
1	**Phòng học thông minh**				

TT	Tên thiết bị	ĐVT	SL	Đơn giá	Thành tiền
1,1	Màn hiển thị tương tác	Bộ	4	94.500.000	378.000.000
1,2	Bảng trượt ngang nguyên khối 2 lớp chống lóa dùng cho cấp THCS	Bộ	4	12.450.000	49.800.000
1,3	Cáp dữ liệu USB 2.0	Chiếc	4	695.000	2.780.000
1,4	Dây điện Cu/PVC/PVC	Mét	80	18.000	1.440.000
1,5	Dây cáp mạng Internet	Mét	200	10.000	2.000.000
1,6	Ổ cắm 3N ĐN kiểu TL	Cái	4	40.000	160.000
1,7	Phích cắm	Cái	4	13.500	54.000
1,8	Máng luồn điện uPVC DN	Mét	40	22.000	880.000
*	**Tổng cộng**				**602.972.000**

Phụ lục 02

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Gói thầu: Mua sắm trang thiết bị đồ dùng dạy học năm 2024 của trường THCS Nam Thanh

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND thành phố Điện Biên Phủ)

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu	Giá gói thầu (VNĐ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
1	Trường THCS Nam Thanh	Chi phí lập HSMT và đánh giá HSDT	Tư vấn HSMT và đánh giá HSDT	6.000.000	Nguồn vốn ngân sách thành phố năm 2024	Chỉ định thầu rút gọn		10 ngày	Qúy IV/2024	Trọn gói	30 ngày	Không áp dụng	
2		Chi phí thẩm định HSMT, kết quả LCNT	Tư vấn thẩm định HSMT, kết quả LCNT	5.000.000		Chỉ định thầu rút gọn		10 ngày	Qúy IV/2024	Trọn gói	30 ngày	Không áp dụng	
3		Mua sắm trang thiết bị đồ dùng dạy học năm 2024 của trường THCS Nam Thanh	Mua sắm trang thiết bị đồ dùng dạy học năm 2024 của trường THCS Nam Thanh	602.972.000		Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	60 ngày	Qúy IV/2024	Trọn gói	05 ngày	Không áp dụng	
	Tổng cộng			**613.972.000**									